

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày: 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Trần Thu Đông

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hiền và ông Nguyễn Minh Tuấn

- Thư ký phiên toà: bà Lê Thị Kim Phụng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Văn B** - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng x năm xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ N, khu H, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ninh và bà Đỗ Thị C; có vợ là Đặng Bích D, có 01 con sinh năm xxxx; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/8/2023, bị Công an thành phố C xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 15/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, có mặt.

2. **Nguyễn Trọng Đ** - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng xx năm xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ N, khu S, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T và bà Lưu Thị H; chưa có vợ; có 01 con sinh năm xxxx; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 24/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, có mặt.

3. **Hoàng Trọng H** - tên gọi khác: không; sinh ngày xx tháng x năm xxxx, tại huyện V, tỉnh Thái B; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Thái B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng D và bà Nguyễn Thị Diệu T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt truy nã ngày 24/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, có mặt.

- Bị hại: anh Phạm Văn K, sinh năm xxxx

Nơi cư trú: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đặng Văn K1, sinh năm xxxx; nơi cư trú: tổ B, khu B, phường Cẩm T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: các anh Đỗ Văn C, Hà Văn H và chị Nguyễn Thị H. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn B, Nguyễn Trọng Đ, Hoàng Trọng H và anh Hoàng Trọng Đức là bạn bè. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/9/2023, nhóm B hát tại phòng 404 Karaoke Z, thuộc khu C, phường C thành phố C. Còn anh Phạm Văn K và các bạn hát tại phòng 403 ở bên cạnh. Do B quen biết anh K nên B sang phòng mời bia. Sau đó, B nói với Đ, H biết có bạn ở phòng hát bên cạnh, rồi rủ Đ và H sang mời bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ, H và B đi sang phòng anh K. Khi vào phòng, Đ trêu anh K về việc phòng hát của anh K có nhân viên nữ phục vụ nên giữa Đ, H và anh K xảy ra cãi chửi nhau. Anh K chửi và thách thức “Chúng mày ăn được thì ăn mẹ đi, chúng mày thích đánh nhau thì đánh, tao không vương” rồi anh K lao đến nhóm B. Thấy vậy, B xông vào ôm ghì cổ anh K, thì bị anh K đẩy mạnh B ra. Đ và H ở phía sau đi đến, cùng lúc này B nhảy lên bàn lấy 01 micro ném trúng vào mặt anh K làm chảy máu. Còn Đ và H dùng chân, tay đánh vào người anh K gây thương tích. Sau đó, mọi người can ngăn, nhóm B bỏ đi, anh K đến Công an thành phố C trình báo và đi bệnh viện. Sau khi phạm tội, B, Đ và H bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã.

Khám nghiệm hiện trường tại phòng 403 Karaoke Zone 9, Cơ quan điều tra thu giữ 01 micro bằng kim loại màu vàng có chuôi tay cầm vỏ nhựa màu xám, kích thước (24x6)cm.

Theo giấy chứng nhận thương tích ngày 12/9/2023 của Bệnh viện đa khoa C, xác định: anh Phạm Văn K bị 01 vết thương vùng sống mũi dài 3cm sâu 0,5cm nham nhở bản; sưng nề, xây xước da vùng góc mắt phải kích thước 3x3cm; sưng nề, đau vùng đầu, mặt, cổ ngực phải; CT hàm mặt: gãy xương mũi.

Tại các bản K luận giám định số 708 ngày 21/9/2023, số 85 ngày 29/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, K luận: vết thương đầu trong cung lông mày mắt trái dài 02cm: 03%; bầm tím góc ngoài mắt phải-gò má phải di chứng không đáng kể: 0%; gãy xương mũi và vách ngăn mũi, thử còn dương tính: 07%; gãy mỏm tiếp trán xương hàm trên bên trái: 08%; chấn thương ngực kín, gãy cung trước xương sườn 5,6,7,8 bên phải: 08%; bầm tím mặt trên vai phải di chứng không đáng kể: 0%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn K do thương tích gây nên là 23%. Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Gãy 04 xương sườn ngực phải khó quan sát trên phim chụp Xquang thông thường, phù hợp với tổn thương ngày 11/9/2023. Sau 4 ngày đến giám định chụp CT-Scanner lồng ngực dựng hình 3D thấy rõ xương gãy chưa can. Chiếc micro gửi

giám định có thể gây ra được thương tích của anh Phạm Văn K.

Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ đã bồi thường cho anh Phạm Văn K tổng số tiền 10.000.000 đồng, anh K không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. B khai thêm: B lấy 01 micro ở bụi kỹ thuật trong phòng hát và ném trúng mặt anh K. H và Đ còn khai: khi thấy B ôm ghì cổ anh K, H và Đ ở phía sau xông lên để đánh anh K nhưng do B đứng chắn phía trước, rồi lấy micro ném trúng mặt anh K. Cùng lúc này, H và Đ xông đến dùng chân, tay đánh anh K.

Bị hại anh Phạm Văn K trong quá trình điều tra có lời khai, quan điểm thể hiện: khoảng 22 giờ ngày 11/9/2023, tại phòng hát 404 quán Karaoke Zone 9, anh và nhóm Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ có mâu thuẫn, cãi vã nhau, dẫn đến việc B, H, Đ cùng đánh anh gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã đến xin lỗi và bồi thường cho anh số tiền 10.000.000 đồng, anh không yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự nữa và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn K1 trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện: anh là chủ quán Karaoke Zone 9, chiếc micro mà các bị cáo sử dụng để đánh nhau là vật dụng của quán anh, không còn giá trị sử dụng nên anh không yêu cầu nhận lại và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì.

Người làm chứng các anh Hà Văn H, Đỗ Văn C và chị Nguyễn Thị H trong quá trình điều tra đều có lời khai về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc của vụ án phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo, bị hại.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSCP ngày 29/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Đỗ Văn B từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/12/2023.

Bị cáo Hoàng Trọng H và bị cáo Nguyễn Trọng Đ, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/12/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 micro; trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động, bị cáo Đ 02 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo kèm theo các sim.

Về bồi thường dân sự: các bị cáo Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại anh Phạm Văn K. Anh K không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nên không đề cập.

Các bị cáo không tranh luận. Nói lời sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận bị truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ như lời khai của bị hại, người làm chứng; K luận giám định; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa, đủ cơ sở K luận:

Khoảng 22 giờ ngày 11/9/2023, tại quán Karaoke Z, thuộc khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, do có mâu thuẫn cãi chửi nhau và thách thức đánh nhau nên Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ có hành vi dùng micro là hung khí nguy hiểm và chân, tay đánh anh Phạm Văn K gây thương tích, tổn hại 23% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 16/CT-VKS-CP ngày 29/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm; nhân thân các bị cáo: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Chỉ vì mâu thuẫn phát sinh trong sinh hoạt, dẫn đến cãi chửi, thách thức đánh nhau, các bị cáo đã không chọn cách hành xử đúng quy tắc đạo đức, chuẩn mực xã hội mà lại dùng bạo lực, cố ý dùng tay, chân đá, dùng micro là hung khí nguy hiểm, đánh gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho bị hại. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo. Về nhân thân: bị cáo B đã bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

[4] Về vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công từ trước nên đều là đồng phạm có tính chất giản đơn. Trong đó, bị cáo B có hành vi ghì cổ, dùng hung khí nguy hiểm là micro đánh anh K trước dẫn đến việc các bị cáo H, Đ cùng lao vào dùng tay, chân đánh anh K, nên B có vai trò cao hơn H và Đ.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cũng xét các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 micro là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, anh K1 không yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy; 03 điện thoại di động kèm 03 chiếc sim, thu giữ của các bị cáo H, Đ, là phương tiện liên lạc cá nhân, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại các bị cáo H, Đ.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại anh Phạm Văn K, anh K không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn K1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường 01 micro, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: các bị cáo Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) micro màu vàng, bằng kim loại, chuỗi tay cầm vỏ nhựa màu xám đã cũ.

Trả lại cho bị cáo:

+ Nguyễn Trọng Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng; 01 (một) chiếc sim, trên sim có 4 dãy số: 8401, 2302, 2426, 0334; 01 (một) chiếc sim, trên sim có 4 dãy số: 8401, 2305, 2435, 9815 (đều không xác định số sim).

+ Hoàng Trọng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max, màu vàng, mặt sau lưng bị vỡ; 01 (một) chiếc sim (không xác định số sim), trên sim có 2 dãy số: 898408100, 08756350951.

Tất cả điện thoại đều đã qua sử dụng, đã cũ, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

(Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 66/BB - THA, ngày 25/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Đỗ Văn B, Hoàng Trọng H và Nguyễn Trọng Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai, có mặt các bị cáo; vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố C
- CQCSĐT Công an Tp. C,
- CQ THAHS Công an Tp. C;
- CCTHADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Nhà tạm giữ Công an TP C;
- Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thu Đông

